

Số: /KH-STTTT-VP

Trà Vinh, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH **Thực hiện công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2022 - 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 29/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh “về việc thực hiện công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2026”; Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2022 - 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng về công tác dân vận, Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ Trà Vinh lần thứ XI; Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 09/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác dân vận; Chương trình phối hợp số 05-CTr/BDVTU-BCSD ngày 17/2/2022 của Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân vận giai đoạn 2022 – 2026; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 29/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh “về việc thực hiện công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2026”.

2. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan, tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu về công tác dân vận; nâng cao đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng nền hành chính nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân.

3. Thực hiện tốt công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập hợp và vận công chức, viên chức trong cơ quan và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2022 – 2026 và hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan; phân công lãnh đạo, công chức theo dõi, kiểm tra thực hiện có hiệu quả từng nội dung trong kế hoạch đã đề ra.

2. Triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, giảm phiền hà cho Nhân dân, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính theo quy định tại cơ quan để người dân biết, hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm

việc giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những hành vi gây phiền hà cho người dân.

3. Chỉ đạo xử lý, giải quyết kịp thời đơn, thư kiến nghị, các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân. Không để vụ việc tồn đọng, kéo dài, khiếu kiện đông người, đơn thư vượt cấp. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành thông tin và truyền thông.

4. Triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”; thường xuyên theo dõi, định kỳ sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân theo quy định.

5. Tạo điều kiện cho công chức phụ trách công tác dân vận chính quyền tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, công tác dân vận chính quyền, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền”.

7. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về công tác dân vận, các báo cáo chuyên đề có liên quan đến công tác dân vận; báo cáo đúng thời gian, quy định, chất lượng, nội dung báo cáo đầy đủ theo yêu cầu.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận, về vị trí, vai trò trách nhiệm của cơ quan và công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận. Chỉ đạo tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tự giác chấp hành các quy định về phòng, chống Covid-19.

- Quán triệt, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 21/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1167-QĐ/TU ngày 08/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 115-KH/TU ngày 13/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực

hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Chương trình phối hợp số 05-CTr/BDVTU-BCSD UBND ngày 17/02/2022 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân vận giai đoạn 2022 - 2026.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền năng động, hiệu quả

- Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của tỉnh Trà Vinh ban hành kèm Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu công vụ; cải cách tổ chức bộ máy cơ quan tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công nhằm giảm phiền hà, thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Kịp thời cập nhật, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính phù hợp quy định do Trung ương ban hành mới; niêm yết công khai, đúng quy định để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính. Rà soát, đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

3. Tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ gắn với công tác dân vận chính quyền

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong

hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động. Cụ thể hoá các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng bằng Chương trình hành động, Kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện. Thực hiện dân chủ gắn với thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp; các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”... đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Cấp ủy, chính quyền và nhất là người đứng đầu cơ quan tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, các chương trình, dự án phải được công khai minh bạch.

- Thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của đảng viên, nhất là người đứng đầu và công chức, viên chức. Xây dựng và thực hiện tốt văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân; đổi mới và thực hiện phong cách làm việc “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”, “*nghe dân nói*”, “*nói dân hiểu*”, “*hướng dẫn dân làm*”, “*làm dân tin*”, khắc phục bệnh thành tích, hành chính, quan liêu, xa dân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những công chức, viên chức vi phạm pháp luật, có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

- Gắn việc thực hiện quy chế dân chủ, công tác dân vận chính quyền với triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) về “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí*”, Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị (khoá XII) về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*”; nhằm làm cho mỗi đảng viên, công chức, viên chức vững vàng về lập trường, quan điểm, kiên định về tư tưởng chính trị, thường xuyên rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, có ý thức tổ chức kỷ luật, nâng cao trình độ năng lực, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

4. Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công

dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân, tăng cường đối thoại trực tiếp với nhân dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và những kiến nghị chính đáng của Nhân dân. Thực hiện thủ trưởng cơ quan trực tiếp tiếp công dân và chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo Luật định; chỉ đạo giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, không để tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

5. Công tác phối hợp giữa cơ quan với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ngành đoàn thể chính trị - xã hội

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ngành đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, góp phần đưa Nghị quyết đi vào đời sống; vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ngành đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng, lực lượng vũ trang trong việc triển khai các chương trình, dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Thường xuyên lắng nghe và giải quyết kịp thời ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ngành đoàn thể chính trị - xã hội phản ánh, kiến nghị với cơ quan về những vấn đề thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông.

6. Kiện toàn và cử công chức phụ trách công tác dân vận chính quyền tham gia các lớp bồi dưỡng công tác dân vận

- Thực hiện thủ trưởng cơ quan trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác dân vận chính quyền tại cơ quan; phân công công chức có trình độ, năng lực, am hiểu pháp luật tiếp và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại với Nhân dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng liên quan đến đời sống và sinh hoạt của Nhân dân.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai, quán triệt thực hiện quy định của Trung ương như: Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, Quyết định số 10/2011/QĐ-UBND ngày 15/8/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND ngày 02/10/2013 của UBND tỉnh quy định về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính của trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Cử công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác dân vận, Quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; chú trọng cán bộ lãnh đạo, quản lý và bộ phận giúp việc phụ trách

công tác dân vận, những cán bộ thường xuyên tiếp xúc với dân; rà soát, kiến nghị kiện toàn Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua dân vận chính quyền khéo đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các phòng, trung tâm trực thuộc Sở triển khai thực hiện theo lĩnh vực phụ trách.

- Văn phòng Sở giúp Giám đốc theo dõi, kiểm tra việc thực hiện; kiến nghị, đề xuất các giải pháp thực hiện tốt công tác dân vận của cơ quan. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6), năm (trước ngày 05 tháng 12), báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền đến Sở Nội vụ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lãnh đạo các phòng, trung tâm;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Này